

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai việc giao chỉ tiêu kế hoạch kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ vào quyết định số 1558/QĐ-UBND ngày 14/12/2020 về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021.

Xét đề nghị của Chánh văn phòng Sở

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách NN năm 2021 của Sở Tư Pháp (theo biểu số 02 đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh văn phòng, Trưởng các phòng nghiệp vụ và công chức, viên chức, hợp đồng lao động khối Sở Tư Pháp có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Sở Tài Chính tỉnh
- Như điều 3
- Lưu VT

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



GIÁM ĐỐC
PHẠM MINH THƯỜNG

UBND TỈNH NINH BÌNH
SỞ TƯ PHÁP

Số: 04/TB-STP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Ninh Bình, ngày 07 tháng 01 năm 2021

THÔNG BÁO

Về việc công bố công khai việc giao chỉ tiêu kế hoạch kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021

Thực hiện thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ vào quyết định số 1558/QĐ-UBND ngày 14/12/2020 về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021.

Sở Tư pháp thông báo công khai quyết định cấp ngân sách của UBND tỉnh và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021.

Hình thức công khai: Niêm yết tại trang Website và tại bảng thông tin của Sở đính kèm theo thông báo (Biểu số 02)

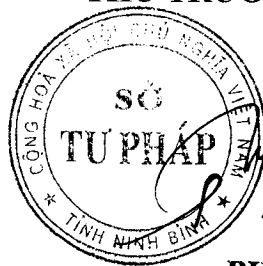
Thời gian công khai: Từ ngày ra thông báo.

Sở Tư Pháp thông báo để các đơn vị sự nghiệp, các phòng chuyên môn và cán bộ công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan biết và xem nội dung chi tiết.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc
- Lưu VT

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



(Handwritten signature)
**GIÁM ĐỐC
PHẠM MINH THƯỜNG**

Đơn vị: Sở Tư Pháp Ninh Bình
Chương: 414

THÔNG BÁO
CÔNG KHAI DỰ TOÁN
Năm 2021

ĐVT: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Dự toán được giao	Ghi chú
A	Dự toán chi từ nguồn thu	800.000.000	
B	Dự toán ngân sách nhà nước cấp	8.408.000.000	
1	Kinh phí không thực hiện tự chủ	3.790.000.000	
2	Kinh phí thực hiện tự chủ	4.518.000.000	
3	Kinh phí thực hiện một số nhiệm vụ tính giao	100.000.000	
C	Phần đơn vị không được chi	526.000.000	
1	Tiết kiệm 10% thực hiện cải cách tiền lương	373.000.000	
2	Nguồn cải cách tiền lương năm trước còn dư chuyển sang	49.000.000	
3	Số thu để lại thực hiện cải cách tiền lương năm 2021	104.000.000	
C	Số đơn vị được chi từ NSNN cấp	7.882.000.000	
1	Quản lý hành chính	7.782.000.000	
2	Kinh phí thực hiện một số nhiệm vụ tính giao	100.000.000	

Ninh Bình, ngày 07 tháng 01 năm 2021

Người lập

Thủ trưởng đơn vị



Nguyễn Như Hà



GIÁM ĐỐC
PHẠM MINH THƯỜNG

Đơn vị: Sở Tư Pháp Ninh Bình

Chương: 414

DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2021(Kèm theo Quyết định số 01^b/QĐ-STP, ngày 07 tháng 01 năm 2021 của Sở Tư Pháp tỉnh Ninh Bình)

Đơn vị tính: 1000 đồng

STT	Nội dung	Dự toán được giao
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	800.000
I.	Số thu phí, lệ phí	800.000
1	Lệ phí	
2	Phí	800.000
II.	Chi từ nguồn thu phí được để lại	648.000
1	Chi sự nghiệp	
2	Chi quản lý hành chính	648.000
III.	Số phí, lệ phí nộp NSNN	152.000
1	Lệ phí	
2	Phí	152.000
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	7.882.000
I.	Kinh phí thường xuyên	4.291.000
1	Tiền lương	2.218.000
2	Phụ cấp	868.000
3	Các khoản đóng góp	531.000
4	Chi khen thưởng, một cửa và Phúc lợi tập thể	123.700
5	Thanh toán dịch vụ công cộng	194.100
6	Vật tư văn phòng	76.000
7	Thông tin tuyên truyền	69.800
8	Hội nghị	14.800
9	Công tác phí	43.600
10	Sửa chữa thường xuyên TSCĐ	20.000
11	Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của ngành	20.000
12	Chi khác	112.000
II.	Kinh phí không thường xuyên	3.591.000
1	Mua sắm:	93.000
	Máy vi tính để bàn (06 bộ)	70.000



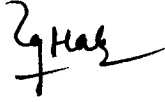
STT	Nội dung	Dự toán được giao
	Máy điều hòa	23.000
2	Sửa chữa:	909.000
	Sửa chữa ô tô	54.000
	Sửa chữa trụ sở cơ quan Sở Tư pháp	855.000
3	Chi đặc thù:	2.489.000
	Kiểm tra và xây dựng văn bản	550.000
	Pháp chế ngành	90.000
	Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp	207.000
	Kinh phí thực hiện đề án 14 về công tác PBGDPL	
	Theo dõi thi hành văn bản quy phạm pháp luật	90.000
	Xử lý vi phạm hành chính	192.000
	Quản lý nhà nước về đăng ký giao dịch bảo đảm	20.000
	Ban chỉ đạo thực hiện Đề án "Đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động giám định tư pháp"	45.000
	Đề án phát triển đội ngũ luật sư	45.000
	Quản lý nhà nước về lĩnh vực công chứng	45.000
	Quản lý nhà nước về lĩnh vực bán đấu giá tài sản	45.000
	Quản lý nhà nước về lĩnh vực lý lịch tư pháp,	63.000
	Quản lý nhà nước về Quản tài viên	45.000
	Quản lý nhà nước về thừa phát lại	45.000
	Quản lý nhà nước về thi hành án dân sự	45.000
	Quản lý nhà nước về trách nhiệm bồi thường nhà nước	18.000
	Quản lý nhà nước về Luật hộ tịch, chứng thực	42.000
	QLNN về lĩnh vực hòa giải thương mại	45.000
	QLNN về lĩnh vực trợ giúp pháp lý nhà nước	27.000
	QLNN về Công tác hòa giải ở cơ sở	315.000
	QLNN nuôi con nuôi	11.000
	Kinh phí cải cách hành chính	40.000
	KP Chuẩn tiếp cận pháp luật	225.000
	Đề án " Tăng cường Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL"	110.000
	Duy trì cải tiến hệ thống ISO	12.000
	Phòng chống lụt bão	20.000
	Kinh phí tiếp công dân, xử lý đơn thư	40.000
	Trang phục thanh tra	10.000



STT	Nội dung	Dự toán được giao
	Duy trì phần mềm quản lý tài sản	2.000
	Duy trì trang thông tin điện tử	45.000
4	Một số mục tiêu, nhiệm vụ tính giao:	100.000
	Kinh phí thực hiện NQ 15	100.000

Ngày tháng năm 2021

Người lập



Nguyễn Như Hà

Thủ trưởng đơn vị



GIÁM ĐỐC
PHẠM MINH THƯỜNG